SAO Y; VĂN PHÒNG ĐOÀN ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI VÀ HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN;
Thời gian ký: 19/12/2024 10:12:26 +07:00

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 23/2024/NQ-HĐND	*Nghệ An, ngày 06 tháng 12 năm 2024*

NGHỊ QUYẾT

Quy định chế độ ưu đãi miễn tiền thuê đất đối với các dự án sử dụng đất vào mục đích sản xuất kinh doanh thuộc lĩnh vực ưu đãi đầu tư (ngành, nghề ưu đãi đầu tư) hoặc tại địa bàn ưu đãi đầu tư trên địa bàn tỉnh Nghệ An

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN
KHÓA XVIII, KỲ HỌP THỨ 25

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Đầu tư ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 18 tháng 01 năm 2024; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15, Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 ngày 29 tháng 6 năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư;

Căn cứ Nghị định số 103/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định về thu tiền sử dụng đất, tiền thuê đất;

Xét Tờ trình số 10571/TTr-UBND ngày 26 tháng 11 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định chế độ ưu đãi miễn tiền thuê đất đối với các dự án sử dụng đất vào mục đích sản xuất, kinh doanh thuộc lĩnh vực ưu đãi đầu tư (ngành, nghề ưu đãi đầu tư) hoặc tại địa bàn ưu đãi đầu tư theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 157 Luật Đất đai trên địa bàn tỉnh Nghệ An mà đáp ứng một trong hai điều kiện:

1. Dự án thuộc danh mục các loại hình, tiêu chí quy mô, tiêu chuẩn xã hội hóa do Thủ tướng Chính phủ quyết định *(sau đây gọi tắt là dự án đầu tư xã hội hóa).*

2. Dự án phi lợi nhuận.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Cơ quan nhà nước, tổ chức, cá nhân có liên quan đến dự án sử dụng đất, cho thuê đất và miễn tiền thuê đất theo quy định tại Nghị quyết này.

Điều 3. Nguyên tắc áp dụng chế độ ưu đãi

1. Không áp dụng miễn tiền thuê đất đối với các dự án đầu tư xã hội hóa trong trường hợp sử dụng đất thương mại dịch vụ; dự án được nhà nước cho thuê đất thông qua đấu giá quyền sử dụng đất.

2. Danh mục lĩnh vực ưu đãi đầu tư (ngành, nghề ưu đãi đầu tư) và địa bàn ưu đãi đầu tư được xác định theo quy định của pháp luật về đầu tư.

3. Người sử dụng đất không được tính tiền thuê đất được miễn vào giá thành sản phẩm, dịch vụ cung cấp cho xã hội.

Điều 4. Chế độ ưu đãi miễn tiền thuê đất

1. Miễn tiền thuê đất cho toàn bộ thời gian thuê (tối đa 50 năm) đối với dự án phi lợi nhuận.

2. Miễn tiền thuê đất cho toàn bộ thời gian thuê (tối đa 50 năm) đối với dự án đầu tư xã hội hóa thực hiện tại khu vực ngoài đô thị trên địa bàn tỉnh Nghệ An.

3. Đối với dự án đầu tư xã hội hóa thực hiện tại khu vực đô thị trên địa bàn tỉnh Nghệ An:

a) Miễn tiền thuê đất cho toàn bộ thời gian thuê (tối đa 50 năm) đối với dự án đầu tư xã hội hóa thuộc các lĩnh vực ưu đãi đầu tư (ngành, nghề ưu đãi đầu tư) sau: giáo dục, văn hóa, y tế, thể thao, môi trường;

b) Miễn tiền thuê đất 25 năm sau thời gian được miễn tiền thuê đất của thời gian xây dựng cơ bản đối với dự án đầu tư xã hội hóa thuộc các lĩnh vực ưu đãi đầu tư (ngành, nghề ưu đãi đầu tư) khác thực hiện tại địa bàn thành phố Vinh, trừ các dự án quy định tại điểm a khoản 3 Điều này;

c) Miễn tiền thuê đất 30 năm sau thời gian được miễn tiền thuê đất của thời gian xây dựng cơ bản đối với các dự án đầu tư xã hội hóa thuộc các lĩnh vực ưu đãi đầu tư (ngành, nghề ưu đãi đầu tư) thực hiện tại địa bàn thị xã Hoàng Mai, thị xã Thái Hòa và thị trấn các huyện còn lại, trừ các dự án quy định tại điểm a khoản 3 Điều này.

4. Trường hợp dự án nằm trên địa bàn nhiều huyện, thành phố, thị xã hoặc nằm trong và ngoài khu vực đô thị có mức ưu đãi khác nhau thì việc miễn tiền thuê đất được tính theo diện tích sử dụng đất của dự án trên từng địa bàn.

Điều 5. Quy định về chuyển tiếp

Trường hợp Dự án đã được cấp có thẩm quyền quyết định mức hưởng ưu đãi tiền thuê đất theo quy định tại Quyết định số 13/2015/QĐ-UBND ngày 09

tháng 02 năm 2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định chính sách miễn, giảm tiền thuê đất nhằm khuyến khích xã hội hóa đối với các hoạt động trong lĩnh vực giáo dục, dạy nghề, y tế, văn hóa, thể thao, môi trường và giám định tư pháp trên địa bàn tỉnh Nghệ An trước thời điểm Nghị quyết này có hiệu lực thì tiếp tục được áp dụng chính sách ưu đãi theo quy định tại Quyết định số 13/2015/QĐ-UBND cho thời gian ưu đãi còn lại của Dự án.

Điều 6. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết này.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Điều 7. Hiệu lực thi hành

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Nghệ An Khóa XVIII, Kỳ họp thứ 25 thông qua ngày 06 tháng 12 năm 2024 và có hiệu lực từ ngày 16 tháng 12 năm 2024./.

***Nơi nhận*:**
- Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ (để b/c);
- Các Bộ: Tài chính, Tài nguyên và Môi trường, Kế hoạch và Đầu tư, Tư pháp (Cục Kiểm tra văn bản QPPL);
- TT.Tỉnh ủy, TT.HĐND tỉnh, UBND tỉnh, UBMTTQVN tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Các Ban, Tổ đại biểu, đại biểu HĐND tỉnh;
- Tòa án nhân dân tỉnh, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh, Cục Thi hành án dân sự tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, tổ chức chính trị - xã hội tỉnh;
- HĐND, UBND các huyện, thành phố, thị xã;
- Trung tâm Công báo tỉnh;
- Website: http://dbndnghean.vn;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Hoàng Nghĩa Hiếu